

Đức An, ngày 12 tháng 09 năm 2025

**KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN CHIẾN LƯỢC
CỦA TRƯỜNG THPT PHAN ĐÌNH PHÙNG - ĐỨC AN
GIAI ĐOẠN 2025 - 2030**

I. GIỚI THIỆU TỔNG QUÁT VỀ TRƯỜNG

1. Vị trí

Trường THPT Phan Đình Phùng - Đức An đóng tại xã Đức An, tỉnh Lâm Đồng. Trường nằm ở vị trí địa lý thuận lợi, giao thông thuận tiện, khung cảnh đẹp, có điều kiện để xây dựng trường trở thành một trường THPT chất lượng cao.

2. Tình hình kinh tế xã hội địa phương

Người dân trong xã chủ yếu sống bằng nông nghiệp, một số hộ dân làm buôn bán dịch vụ dọc các trục giao thông chính. Nhìn chung, đời sống người dân xã còn thấp, còn nhiều hộ nghèo và cận nghèo, tỷ lệ thất nghiệp hoặc bán thất nghiệp cao, có một số lượng lớn lao động địa phương phải đi các tỉnh phía nam để tìm việc làm, không có điều kiện để chăm lo cho con em.

3. Tình hình chung của nhà trường

3.1. Diện tích

Trường có 1 cơ sở diện tích 26.000m², đủ điều kiện của trường đạt chuẩn quốc gia.

3.2. Tình hình chung về cán bộ, giáo viên, và học sinh

- Về cán bộ, giáo viên, nhân viên năm học 2025 - 2026:

Toàn trường	Tổng	Giới tính		Số lượng cán bộ, giáo viên các môn học											
		Nam	Nữ	Toán	Vật lý	Hóa học	Sinh học	Tin học	Ngữ văn	Lịch sử	Địa lý	Tiếng Anh	GD KT & PL	GD QP	GD TC
LĐ	3	2	1	1							1	1			
GV	33	11	22	4	4	2	2	2	5	3	2	3	2	1	3
NV	5	2	3												
Cộng	41	15	26	6	4	2	2	2	5	3	4	4	2	1	3

Trường có 41 cán bộ giáo viên, trong đó Ban Giám Hiệu: 03, Nhân viên: 05 và giáo viên đứng lớp: 33 người. Tất cả đều được đào tạo đúng ngành nghề và đúng chuẩn, có 02 giáo viên trên chuẩn. Hầu hết giáo viên đang ở độ tuổi tương đối trẻ, gắn bó với trường từ ngày đầu mới thành lập, nhiệt tình, nhạy bén với những đổi mới của ngành, đã tích lũy được nhiều kinh nghiệm giảng dạy và giáo dục toàn diện học sinh. hơn 20% cán bộ, giáo viên, nhân viên đã đạt danh hiệu chiến sĩ thi đua cơ sở; 02 cán bộ quản lý, giáo viên đã được công nhận giáo viên dạy giỏi cấp tỉnh; hơn 90% giáo viên đã được công nhận giáo viên dạy giỏi cấp trường và nhiều cán bộ, giáo

viên, nhân viên đã được các đoàn thể ở cấp tỉnh khen thưởng vì đạt được nhiều thành tích.

Khó khăn:

Hiện nhà trường còn thiếu 07 giáo viên so với quy định; thiếu 01 cán bộ thiết bị nên ảnh hưởng rất lớn đến công tác giảng dạy và tổ chức các hoạt động giáo dục.

Về học sinh, năm học 2025 - 2026 trường có 793 em với 18 lớp học, học sinh phần đông xuất thân từ gia đình nông dân nghèo. Nhìn chung chất lượng tuyển sinh đầu vào thấp hơn so với các trường trong vùng. Bình quân 5 năm vừa qua, có khoảng 10% học sinh xếp loại học lực giỏi; 40,8% học sinh học loại khá và 9% học sinh xếp loại học lực yếu, kém.

Sau 15 năm xây dựng và trưởng thành, dù có nhiều khó khăn, nhưng trường THPT Phan Đình Phùng - Đức An đã nỗ lực cố gắng, dần khẳng định uy tín nhà trường với những nét nổi bật là: chất lượng các mặt giáo dục năm sau cao hơn năm trước, có một số mặt đã đạt và vượt mặt bằng chung của tỉnh; Nhà trường giáo dục có hiệu quả học sinh yếu về học lực, học sinh hay vi phạm khuyết điểm; giáo dục nhà trường đã tạo sức bật cho học sinh vượt khó, vươn lên bằng sức học của chính mình; Cơ sở vật chất tương đối hoàn chỉnh, cảnh quan môi trường hài hòa, xanh, sạch, đẹp, tiện lợi; Các hoạt động và phong trào thi đua tổ chức nề nếp, có tính giáo dục cao, có tác dụng nâng cao chất lượng dạy học.

3.3. Tài chính và cơ sở vật chất

Trường có đầy đủ hệ thống phòng học thông thường, các phòng chức năng, nhà đa năng, ... Cơ sở vật chất từng bước được hiện đại hóa, nhất là hạ tầng công nghệ thông tin, đảm bảo cho việc nâng cao chất lượng dạy học. Với loại hình đơn vị sự nghiệp công lập, trường chủ động trong các chỉ tiêu đáp ứng với yêu cầu phát triển của trường.

Khó khăn:

- Cơ sở vật chất nhà trường chưa đáp ứng tốt nhu cầu dạy - học trong nhà trường (4 phòng học là phòng học bộ môn, sân trường hư hỏng chưa được sửa chữa, bàn ghế thiếu và hư hỏng nhiều, hệ thống PCCC chưa có, hệ thống thoát nước không có ...)

- Thiết bị dạy học hầu như không đáp ứng chương trình dạy học theo chương trình giáo dục phổ thông mới.

II. CƠ SỞ XÂY DỰNG KẾ HOẠCH CHIẾN LƯỢC

1. Cơ sở pháp lý

Nghị quyết 29-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XI) về đổi mới căn bản và toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường, định hướng xã hội chủ nghĩa;

Luật giáo dục số 43/2019/QH14;

Nghị quyết 44/NQ-CP ngày 09/6/2014 của Chính Phủ ban hành Chương trình hành động của Chính Phủ thực hiện Nghị quyết 29-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XI);

Nghị quyết đại hội đảng bộ tỉnh Lâm Đồng; Nghị quyết đại hội Đảng bộ Xã Đức An và Nghị quyết đại hội chi bộ trường THPT Phan Đình Phùng - Đức An; Các văn bản, kế hoạch, hướng dẫn của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Lâm Đồng.

2. Cơ sở thực tiễn

Số liệu thống kê kết quả học tập của học sinh đạt được trong năm qua.

** Kết quả đánh giá rèn luyện năm học 2024 - 2025*

Loại	Tốt	Khá	Đạt	CD
Số lượng	600	128	27	2
Tỷ lệ %	79,26	16,91	3,57	0,26
% năm học 2023 - 2024	78,80	16,40	2,80	2,00

** Kết quả đánh giá học lực năm học 2024 - 2025*

Loại	Tốt	Khá	Đạt	CD
Số lượng	107	325	300	25
Tỷ lệ %	14,13	42,93	39,63	3,30
% năm học 2023 - 2024	16,40	31,60	46,00	6,00

Từ các số liệu trên cho thấy trong năm qua chất lượng giáo dục của nhà trường được nâng lên, tỷ lệ học sinh khá giỏi tăng, tỷ lệ học sinh yếu kém giảm mạnh; đội ngũ cán bộ, giáo viên nhân viên đủ về số lượng, đảm bảo cơ cấu, đạt chuẩn và trên chuẩn, tích lũy được nhiều kinh nghiệm và kỹ năng nghề nghiệp, có khả năng tiếp nhận và thực hiện chủ trương đổi mới giáo dục. Nhà trường đã vượt qua khó khăn của giai đoạn mới thành lập và chuyển sang giai đoạn ổn định và phát triển.

III. PHÂN TÍCH VÀ ĐÁNH GIÁ MÔI TRƯỜNG

1. Môi trường bên trong

Lĩnh vực	Mặt mạnh	Mặt yếu
Đội ngũ CBGVNV	Cơ bản đảm bảo số lượng, 100% đạt chuẩn; 16% trên chuẩn. Tương đối trẻ, sức khỏe tốt, nhiệt tình, nhạy bén với những đổi mới. Tuổi nghề trung bình 8 năm, đã tích lũy được kinh nghiệm giảng dạy và giáo dục, làm việc chung với nhau tại trường nhiều năm. Có tinh thần tự học, vươn lên hoàn thành công việc được giao.	Còn hạn chế về trình độ ngoại ngữ, nhất là tiếng Anh. Đời sống còn khó khăn, hầu hết đang trong độ tuổi sinh đẻ hoặc nuôi con nhỏ.
Học sinh	Đa số đạo đức, tư cách tốt, sống có trách nhiệm, tự giác chấp hành nội quy nhà trường và pháp luật nhà nước. Có đức tính cần cù, chịu khó.	Sức học hạn chế; một số học sinh hổng kiến thức lớp dưới, thiếu khả năng tự học; một số rất dễ bỏ học vì học yếu và thiếu động lực phấn đấu trong học tập. Còn hạn chế về kỹ năng sống, kỹ năng học tập hiện đại. Thiếu tính sáng tạo

		Rất hạn chế về ngoại ngữ.
CSVC, thiết bị, diện tích.		Một số công trình xây dựng sau hơn 15 năm sử dụng đang xuống cấp, chưa có điều kiện bảo dưỡng định kỳ. - Cơ sở vật chất, phương tiện dạy học chưa đầy đủ, chưa đạt chuẩn.
Thông tin	Hệ thống thông tin tốt đảm bảo. Nhà trường đang sử dụng nhiều phần mềm tiện ích phục vụ dạy học và công tác quản lý. Có website của trường.	Hệ thống máy tính, thiết bị văn phòng được trang bị đã lâu năm, đang dần hư hỏng và xuống cấp. Trang thiết bị phòng thí nghiệm thực hành chưa có
Tài chính	Ngân sách theo được cấp đầy đủ hằng năm theo định mức. Trường tự chủ trong phạm vi nguồn tài chính được cấp. Việc xây dựng và thực hiện Quy chế chi tiêu nội bộ đã tạo thuận lợi cho nhà trường chủ động chi tiêu mọi hoạt động. Trong những năm gần đây, Nhà trường bắt đầu nhận được sự hỗ trợ tài chính từ các tổ chức, cá nhân để trao học bổng cho học sinh giỏi, học sinh nghèo vượt khó và tổ chức các hoạt động trải nghiệm sáng tạo cho học sinh.	Khả năng huy động các nguồn tài chính ngoài ngân sách còn hạn chế. Một số quy định và định mức hiện hành về quản lý tài chính chưa đáp ứng nhu cầu thực tế tổ chức các hoạt động dạy học và giáo dục của nhà trường.
Đổi mới giáo dục	Có kế hoạch triển khai các đổi mới giáo dục hằng năm. Phát huy năng lực của đội ngũ để thực hiện các đổi mới giáo dục. Tích cực ứng dụng CNTT vào việc đổi mới dạy học và quản lý.	Việc nhận thức về đổi mới giáo dục tương đối tốt nhưng hành động chưa theo kịp. Hỗ trợ về tài chính cho việc đổi mới giáo dục còn hạn chế, chưa kích thích được sự sáng tạo của đội ngũ.
Lãnh đạo và quản lý	Đạt chuẩn đào tạo cán bộ quản lý. CBQL luôn tự học nâng cao trình độ chuyên môn và nghiệp vụ. Quản lý trường học theo kế hoạch dài hạn và ngắn hạn, với định hướng rõ ràng. Có tỷ lệ tín nhiệm cao trong đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên. Có uy tín trong học sinh, PHHS,	Nhân sự cán bộ Đoàn thanh niên luôn gặp khó khăn. Trình độ ngoại ngữ vẫn còn có phần hạn chế. Việc xây dựng văn hóa trường học đang ở mức độ bình thường, chưa cao so với yêu cầu đặt ra.

	lãnh đạo và nhân dân địa phương. Các đoàn thể chính trị, xã hội hoạt động hiệu quả góp phần xây dựng trường học vững mạnh	
--	--	--

2. Môi trường bên ngoài

Lĩnh vực	Thời cơ (O)	Thách thức (T)
Cơ chế, chính sách	Các văn bản quy phạm pháp luật liên quan lĩnh vực GD&ĐT tương đối đầy đủ, tạo cơ sở pháp lý cho hoạt động của Nhà trường. Các văn bản hướng dẫn của Nhà nước và của ngành đã chỉ rõ định hướng phát triển nhà trường.	Một số văn bản về chế độ chính sách; cơ chế còn bất cập với thực tiễn.
Kinh tế địa phương, gia đình học sinh		Đa số gia đình học sinh có kinh tế ở mức trung bình trở xuống, nhiều gia đình học sinh đang hưởng trợ cấp của nhà nước. Mạng lưới trường THPT trên địa bàn phát triển, học sinh tốt nghiệp THCS có quyền chọn lựa vào học trường THPT có CSVC tốt, có bề dày thành tích dạy học. Trong khi nhà trường thành lập muộn và đi vào hoạt động hơn 15 năm, sức hút đối với học sinh giỏi chưa cao.
Văn hóa, xã hội	An ninh, chính trị ổn định tạo cơ hội cho việc phát triển giáo dục, đào tạo	Các biểu hiện sống xa hoa lãng phí, tệ nạn ngoài xã hội ít nhiều đã ảnh hưởng đến học đường.
Công nghệ	CNTT và truyền thông phát triển tạo điều kiện nghiên cứu, học tập cho người dạy và người học, góp phần nâng cao dân trí, thúc đẩy nhu cầu học tập.	Sử dụng mạng internet và các phương tiện thông tin không đúng đắn đã làm ảnh hưởng đến thời gian học tập, tác động xấu đến nhận thức và hành vi của một số học sinh.
Quan hệ cộng đồng, quốc tế	Nhà trường đã phối hợp với các công ty du học làm tốt công tác tư vấn, hỗ trợ và đã có nhiều học sinh của trường du học ở Nhật Bản, Hàn Quốc.	Quan hệ quốc tế cộng đồng càng ngày càng mở rộng, du nhập các lối sống thiếu văn minh ảnh hưởng việc rèn luyện đạo đức của học sinh.

Từ những nhận định về hiện trạng mặt mạnh, mặt yếu, cơ hội, thách thức của trường, Hội đồng giáo dục đề ra các định hướng và giải pháp chiến lược phát triển trường học như sau:

IV. ĐỊNH HƯỚNG CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN NHÀ TRƯỜNG GIAI ĐOẠN 2025 - 2030

1. Tầm nhìn

Nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia mức độ 1 vào năm 2030 (kiểm định chất lượng đạt mức độ 2). Đưa trường lọt vào top 50 trường THPT dẫn đầu về chất lượng của tỉnh, là nơi đáng tin cậy cho học sinh có ước mơ đạt thành tích tốt trong học tập, rèn luyện hạnh kiểm, kỹ năng sống, sẵn sàng thích ứng với cuộc sống trong thời kỳ hội nhập, mở cửa.

2. Sứ mạng

Áp dụng nhiều phương pháp dạy học tích cực để giáo dục học sinh một cách toàn diện, đặc biệt chú trọng giáo dục có hiệu quả học sinh yếu về học lực, học sinh hay mắc khuyết điểm. Giúp học sinh phát huy tốt năng lực, sở trường bản thân, có khả năng thi đỗ vào các trường Đại học, Cao đẳng, Trung cấp chuyên nghiệp, sẵn sàng tiếp tục học lên và bước vào cuộc sống lập nghiệp với hiệu quả cao.

3. Giá trị

3S - 2N

Siêng năng - Sáng tạo - Sức khỏe - Nhân ái - Năng động

- Siêng năng:

+ Học tập và rèn luyện bản thân một cách tích cực

+ Coi trọng hoạt động tập thể và lao động tốt

- Sáng tạo:

+ Giải quyết các vấn đề một cách thông minh và quyết đoán

+ Phương pháp học tập khoa học đem lại hiệu quả cao.

- Sức khỏe

+ Thân thể khỏe mạnh, yêu thích các hoạt động thể dục, thể thao.

+ Sức khỏe tinh thần tốt, luôn giữ trạng thái tâm lý cân bằng và tinh thần sáng suốt.

- Nhân ái

+ Thương yêu con người, sống hòa đồng nhân ái

+ Biết quan tâm, yêu quý và không ngừng bảo vệ môi trường sống.

- Năng động

+ Tham gia đầy đủ các hoạt động giáo dục, hoạt động xã hội.

+ Chủ động tìm tòi cái mới, chọn lọc cái hay để ứng dụng kịp thời các thay đổi trong giai đoạn hiện nay.

V. GIẢI PHÁP CHIẾN LƯỢC

1. Xây dựng và phát triển đội ngũ có chất lượng chuyên môn cao, phẩm chất đạo đức tốt, sẵn sàng đáp ứng mọi thay đổi của ngành, tạo niềm tin trong học sinh và xã hội.

2. Xây dựng và phát triển đội ngũ lãnh đạo từ cấp tổ trở lên, có đủ năng lực về chuyên môn, nghiệp vụ, có tầm nhìn xa nhằm đảm đương các nhiệm vụ chính trị trong giai đoạn 2025 - 2030.

3. Không ngừng nâng cấp cơ sở vật chất trường học, từng bước hiện đại hóa để đáp ứng các yêu cầu của việc dạy và học.

4. Phát triển tốt việc ứng dụng CNTT trong cả 3 lĩnh vực: quản lý, dạy học và hoạt động.

5. Tăng cường giáo dục kỹ năng sống cho học sinh thông qua các bộ môn văn hóa, các hoạt động tập thể nhằm đào tạo thế hệ học sinh có đạo đức tốt và sống có trách nhiệm với bản thân, với gia đình và xã hội.

6. Chú trọng việc giảng dạy Tiếng Anh cho học sinh để học sinh có cơ hội hội nhập quốc tế và bước vào cuộc sống, lập nghiệp thuận lợi hơn.

7. Xây dựng văn hóa trường học, tích cực tạo môi trường tốt để mọi người phát huy năng lực của bản thân mình, cống hiến tối đa cho sự nghiệp giáo dục của trường.

8. Đẩy mạnh khâu tư vấn tâm lý, kỹ năng sống, tư vấn hướng nghiệp giúp học sinh chọn ngành nghề phù hợp với năng lực điều kiện hoàn cảnh gia đình và mong muốn của bản thân.

9. Củng cố ban đại diện cha mẹ học sinh, đẩy mạnh công tác xã hội hóa giáo dục, góp phần vào việc giáo dục đạo đức, tư tưởng cho học sinh.

10. Xây dựng các đoàn thể chính trị - xã hội vững mạnh nhằm phối kết hợp với chính quyền thực hiện tầm nhìn và sứ mạng của trường.

11. Xây dựng nhà trường theo hướng nhà trường thông minh, xanh - sạch - đẹp sáng và hạnh phúc.

VI. MỤC TIÊU CHIẾN LƯỢC

Phần đầu nâng cao chất lượng Nhà trường qua từng năm và đến năm 2030 đạt được các chỉ tiêu chủ yếu sau:

1. Quy mô phát triển đến năm 2030: 21 lớp với 950 học sinh;
2. Học sinh có học lực xếp loại Giỏi, Khá trên 55%; Yếu, Kém luôn dưới 5%.
3. Học sinh có hạnh kiểm xếp loại Khá, Tốt 97%; không có học sinh hạnh kiểm loại Yếu.
4. Học sinh thi đỗ tốt nghiệp THPT hằng năm trên 98%.
5. Học sinh thi đỗ Đại học 50% trở lên; đỗ vào các trường Cao đẳng, Trung cấp chuyên nghiệp 40%, có nhiều học sinh đạt điểm cao.
6. Đội tuyển học sinh giỏi văn hóa cấp tỉnh có trên 10 giải.
7. Đoàn vận động viên Hội khỏe Phù Đổng hoặc Điền kinh cấp tỉnh có 3 Huy chương trở lên.
8. Đơn vị hằng năm được công nhận Tập thể lao động Tiên tiến; có năm đạt danh hiệu Tập thể Tiên tiến xuất sắc cấp Tỉnh.
9. Các đoàn thể chính trị xã hội vững mạnh được cấp trên khen thưởng;
10. Chi bộ hằng năm được công nhận “Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ”.
11. Đến năm 2030 trường đạt chuẩn quốc gia mức độ 1 (kiểm định chất lượng đạt mức độ 2).

VII. TRIỂN KHAI THỰC HIỆN

1. Cách thức

- Xây dựng Nghị quyết triển khai kế hoạch chiến lược 5 năm của trường giai đoạn 2025 - 2030.

- Lãnh đạo lập kế hoạch triển khai từng năm học.

- Các tổ chuyên môn, các hội đồng, ban hoạt động, các đoàn thể chính trị xã hội lập kế hoạch thực hiện phần việc của mình.

- Định kỳ tuần họp giao ban lãnh đạo mở rộng đề ra rà soát công việc, vạch phương hướng hoạt động của tuần học kế tiếp.

- Họp HĐGD hàng tháng, sơ kết học kỳ 1, tổng kết năm học và họp đột xuất khi có công việc cần thiết để rà soát công việc của tháng, bổ sung kịp thời các biện pháp hiệu quả nhằm khắc phục các thiếu sót hoặc điều chỉnh các kế hoạch chưa hoàn chỉnh.

- Từng học kỳ, hội đồng trường họp mở rộng để kiểm tra, đối chiếu, rà soát các chỉ tiêu, các công việc trọng tâm.

- Từng năm học, hội đồng giáo dục họp tổng kết, đánh giá rút kinh nghiệm các việc làm và rà soát các chỉ tiêu trong năm tạo cơ sở cho bản đề án hoạt động năm học tới.

- Mỗi tổ chuyên môn, các hội đồng tư vấn, các ban hoạt động, các đoàn thể chính trị xã hội chịu trách nhiệm về kế hoạch và chỉ tiêu của mình trước nhà trường. Đây là cơ sở cho việc xét thi đua, công nhận các đóng góp của từng tổ chức, cá nhân đối với sự nghiệp giáo dục của trường.

- Sử dụng Tiêu chuẩn đánh giá chất lượng giáo dục trường trung học phổ thông, chuẩn hiệu trưởng, phó hiệu trưởng và nghề nghiệp của giáo viên do Bộ GD&ĐT ban hành để làm cơ sở đánh giá, cải tiến trong trường học.

2. Phân công

- Nhà trường xây dựng Nghị quyết triển khai kế hoạch toàn niên, từng học kỳ với các nội dung công việc trọng tâm và các chỉ tiêu phân đầu cụ thể.

- Lãnh đạo nhà trường chịu trách nhiệm điều hành và thực hiện nghị quyết nhà trường, là đầu mối chỉ đạo hoạt động cho các ban, các đơn vị trong trường học.

- Thành lập các hội đồng tư vấn và các ban quan trọng để tư vấn cho lãnh đạo nhà trường (tổ trưởng chuyên môn, GVCN, Hội đồng Khoa học, Hội đồng Thi đua Khen thưởng và Kỷ luật, Hội đồng xét nâng lương hằng năm, ban giáo dục các hoạt động GDNGLL và hoạt động giáo dục Hướng nghiệp, ban thi đua và tư vấn tâm lý học sinh, Ban Chỉ đạo hoạt động các phong trào thi đua, các cuộc vận động, chịu trách nhiệm thực hiện kế hoạch của riêng mình.

Các đoàn thể chính trị xã hội có trách nhiệm xây dựng, phát triển tổ chức của mình đúng theo yêu cầu chung của nhà trường.

Trên đây là kế hoạch chiến lược xây dựng và phát triển sự nghiệp giáo dục của trường THPT Phan Đình Phùng - Đức An trong giai đoạn 2025 - 2030 được thông qua trong Hội đồng giáo dục của nhà trường và tán thành 100%. Trong quá trình

thực hiện, mỗi đơn vị cá nhân thông qua các phiên họp giao ban định kỳ sẽ rút kinh nghiệm và điều chỉnh kế hoạch, chỉ tiêu cho phù hợp với tình hình mới.

Nơi nhận:

- Sở GD&ĐT Lâm Đồng;
- Phòng Quản lý chất lượng SGD;
- Cấp ủy chi bộ;
- Hội đồng sư phạm;
- Website trường;
- Lưu: VT, hồ sơ.

HIỆU TRƯỞNG

Trần Văn Hiến

Duyệt của Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo

Phê duyệt Chiến lược phát triển nhà trường của Trường THPT Phan Đình Phùng - Đức An. Trong quá trình triển khai, định kỳ hàng năm nhà trường tổ chức rà soát, điều chỉnh phù hợp.

Lâm Đồng, ngày ... tháng ... năm 2025
GIÁM ĐỐC